

Số: /2026/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

THÔNG TƯ**Quy định việc phân cấp thẩm quyền cấp, cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện**

Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện số 09/2022/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2022/QH15, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định việc phân cấp thẩm quyền cấp, cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc phân cấp thẩm quyền cấp, cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 và khoản 4 Điều 22 Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12, được sửa đổi, bổ sung theo điểm a khoản 1 và khoản 9 Điều 1 của Luật số 09/2022/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan tới hoạt động cấp, cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền cấp, cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện

1. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc cấp, cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện đối với các loại mạng, đài vô tuyến điện sau đây:

- a) Đài vô tuyến điện liên lạc với phương tiện nghề cá;
- b) Đài tàu hoạt động tuyến quốc tế;
- c) Đài truyền thanh không dây;
- d) Mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động mặt đất;
- đ) Đài trái đất của cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn khách nước ngoài, phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh;
- e) Đài vô tuyến điện thuộc nghiệp vụ di động hàng không và nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không.

2. Việc cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đối với các loại mạng, đài vô tuyến điện quy định tại khoản 1 Điều này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức, cá nhân lựa chọn nộp hồ sơ thực hiện.

Việc cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã cấp giấy phép thực hiện.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Hồ sơ đề nghị cấp, cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện đối với các loại mạng, đài vô tuyến điện quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư này đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hoặc đã được đóng dấu bưu chính trước ngày 01 tháng 7 năm 2026 thì Cục Tần số vô tuyến điện, Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực thuộc Cục Tần số vô tuyến điện (sau đây gọi là Trung tâm Tần số vô tuyến điện) tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận hoặc thời điểm đóng dấu bưu chính hồ sơ đó.

2. Đối với các giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đã được Cục Tần số vô tuyến điện, Trung tâm Tần số vô tuyến điện cấp, cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn đối với các loại mạng, đài vô tuyến điện quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư này:

a) Việc cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức, cá nhân lựa chọn nộp hồ sơ thực hiện.

Việc cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã cấp đổi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện thực hiện;

b) Cục Tần số vô tuyến điện thực hiện thu hồi giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện, trừ các giấy phép đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại điểm a khoản này.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Tần số vô tuyến điện) để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, công Thông tin điện tử Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Các Báo và PTTH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, CTS.100.

BỘ TRƯỞNG

Vũ Hải Quân